

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN MIỀN TRUNG

CENTRAL HYDROPOWER
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 1572/EVNCHP-TCKT

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 12 năm 2017
Danang, 14 December 2017

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức /*Organization name*: Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung/ *Central Hydropower Joint Stock Company*.
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: CHP
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Lô 57B, đường số 6, Khu công nghiệp Đà Nẵng, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng/ *Lot 57B, street No.6, Danang Industrial Zone, Son Tra district, Danang city*.
- Điện thoại/ *Telephone* : 0236 3959110/ + 84 2363959110
- Fax : 0236 3935960/ + 84 2363935960
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Ông Trương Công Giới/ *Mr. Truong Cong Gioi*

Chức vụ/ *Position*: Tổng Giám đốc / *General Director*

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type: *Periodic* *Irregular* *24 hours* *On demand*

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình - Nhà máy điện mặt trời Cư Jút, tỉnh Đắk Nông/ *Decision on approval of feasibility study of the Cu Jut Solar PV Power Plant, Daknong province*.

Đối với trường hợp thay đổi, thay thế thông tin đã công bố, cần nêu rõ nguyên nhân thay đổi hoặc thay thế.

In case the company accurates or replaces information(s) that were disclosed. Company shall make a reason for the replacement or correction.

Lý do/ *Reason*:



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 14/12/2017 tại đường dẫn: <http://www.chp.vn/CoDong.html>
This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 14 December 2017. Available at: <http://www.chp.vn/CoDong.html>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

real

Tài liệu đính kèm: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung.

Attachment: Regulations on the operation of the Board of Directors of Central Hydropower Joint Stock Company.

Tài liệu liên quan đến việc CBTT / Documents related to the disclosure

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trương Công Giới



Đà Nẵng, ngày 14 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

*V/v: Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
Nhà máy điện mặt trời Cư Jút, tỉnh Đắk Nông*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN MIỀN TRUNG.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 443/ĐL-NLTT ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Bộ Công thương về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở dự án Nhà máy điện mặt trời Cư Jút, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Báo cáo thẩm định hồ sơ dự án đầu tư xây dựng Nhà máy điện mặt trời Cư Jút, tỉnh Đắk Nông lập ngày 12/12/2017 của Tổ thẩm định ĐAĐT, KHĐT, HSMT, KQĐT của dự án Nhà máy điện mặt trời Cư Jút, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2017/NQ-EVNCHP-HĐQT ngày 13/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy điện mặt trời Cư Jút, tỉnh Đắk Nông với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Nhà máy điện mặt trời Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. *ch*

2. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung (EVNCHP), địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Đà Nẵng, phường An Hải Bắc, Quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng; điện thoại: 0236.3959110; Fax: 0236.3935960;
3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Xây dựng Nhà máy điện mặt trời Cư Jút để sản xuất và bán điện lên Hệ thống điện Quốc gia.
4. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Nhà máy điện mặt trời Cư Jút có công suất lắp máy 62MWp phía điện một chiều và 50MW phía điện xoay chiều, điện lượng bình quân năm là 94,71 triệu kWh (với tần suất 65%). Hiệu suất của nhà máy là 81,7%.

Quy mô Nhà máy điện mặt trời Cư Jút, tỉnh Đắk Nông gồm các hạng mục công trình chính sau:

- Hệ thống giàn đỡ pin mặt trời;
 - Hệ thống các tấm pin mặt trời lắp đặt trên các giàn đỡ pin;
 - Hệ thống cáp điện DC liên kết các giàn pin mặt trời đến đầu DC của các trạm inverter hợp bộ;
 - Hệ thống các trạm inverter hợp bộ chuyển đổi điện 1 chiều thành điện xoay chiều;
 - Hệ thống cáp điện AC 22kV kết nối các trạm nâng áp 22kV đặt trong các trạm inverter hợp bộ đến trạm biến áp nâng 22/110kV-63MVA;
 - Hệ thống đo đếm, giám sát, điều khiển, bảo vệ nhà máy;
 - Trạm biến áp 22/110kV-63MVA, đường dây 110kV đấu nối nhà máy và nhà điều khiển vận hành nhà máy;
 - Hệ thống tiếp địa và chống sét;
 - Các hệ thống phụ trợ khác: Chiếu sáng; kênh thoát nước; hệ thống đường nội bộ, đường vận hành, bảo trì, bảo dưỡng các tấm pin nhà máy; khu nhà hành chính, cư xá nhân viên; hàng rào và nhà bảo vệ...
5. Tổ chức tư vấn lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở: Liên doanh Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 1(PECC1) và Công ty TNHH Kỹ thuật ứng dụng Việt Nam (Vatec);
 6. Chủ nhiệm đề án: Kỹ sư Nguyễn Đình Huy.
 7. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.
 8. Diện tích sử dụng đất: Tổng diện tích sử dụng của dự án khoảng 62ha.
 9. Loại công trình và cấp công trình xây dựng của dự án theo Thông tư số 03/2016TT/BXD ngày 10/2/2016 về phân cấp công trình như sau: (i) Loại công trình: Công trình điện mặt trời mã số 1.2.5.5; (ii) Cấp công trình: Cấp I.

Loại công trình và cấp của các hạng mục công trình chính thuộc dự án như sau:

- Phần điện mặt trời thuộc gói thầu EPC: i) Loại công trình: Công trình điện mặt trời mã số 1.2.5.5; (ii) Cấp công trình: Cấp I.

- Phần trạm biến áp nâng áp 22/110 kV và đường dây 110kV đầu nối: (i) Loại công trình: Đường dây và trạm biến áp mã số 1.2.5.11; (ii) Cấp công trình: Cấp II.
- Đường nội bộ, đường vận hành bảo trì, bảo dưỡng các tấm pin nhà máy: (i) Loại công trình: Đường nội bộ trong một công trình mã số 1.4.1.3.d; (ii) Cấp công trình: Cấp IV.
- Khu nhà hành chính, cư xá nhân viên: i) Loại công trình: Công trình xây dựng mã số 2.1.2; (ii) Cấp công trình: Cấp IV.
- Hàng rào, cổng nhà máy và nhà bảo vệ: i) Loại công trình: Công trình xây dựng kết cấu, qui mô nhỏ lẽ mã số 2.14.1; (ii) Cấp công trình: Cấp IV.

10. Số bước thiết kế: Các hạng mục công trình của dự án đều thiết kế 2 bước.

11. Thiết bị công nghệ và các giải pháp kỹ thuật:

Nhà máy điện mặt trời sử dụng công nghệ quang điện chuyển đổi năng lượng mặt trời sang điện năng dưới dạng dòng điện 1 chiều bằng các tấm pin năng lượng mặt trời; sau đó được chuyển đổi sang dòng điện xoay chiều qua bộ các biến đổi inverter và được tăng áp lên điện lưới cao áp để truyền tải vào Hệ thống điện Quốc gia.

Các giải pháp kỹ thuật chính như sau:

11.1. Hệ thống giàn đỡ pin mặt trời;

- Hệ thống móng: Tùy theo địa chất công trình có thể sử dụng 1 trong 4 loại kết cấu móng để liên kết với giá đỡ tấm pin mặt trời sau: (i) móng cọc bê tông cốt thép; (ii) móng cọc liên hợp; (iii) cọc ép bằng thép; (iv) móng đơn bê tông cốt thép.
- Hệ giàn đỡ pin mặt trời: Sử dụng thép hình mạ kẽm hoặc nhôm định hình có chịu lực và được bao bọc lớp mặt bảo vệ chống hao hại từ môi trường do vận hành ngoài trời.

11.2. Hệ thống các tấm pin mặt trời:

- Loại pin: Sử dụng loại pin poly-Si;
- Công suất định mức 01 tấm pin: 325Wp;
- Hiệu suất tấm pin tại điều kiện tiêu chuẩn STC: 16,81%
- Số lượng tấm pin mặt trời: 190.540 tấm PV;
- Tổng công suất lắp đặt: 61,926MWp;
- Số tấm pin trong một chuỗi pin: 20 tấm;
- Hướng quay của các tấm pin: Chính Nam;
- Góc nghiêng các tấm pin: 10 độ.

11.3. Hệ thống cáp điện DC liên kết các giàn pin mặt trời đến đầu DC của các hợp bộ inverter: *—*

- Cáp DC liên kết giữa các tấm pin tạo thành dãy đơn 20 tấm: Cáp đồng 1 lõi 4mm².
- Cáp DC từ các dãy pin đến String Combined Box: Cáp đồng 1 lõi 4mm².
- Cáp DC từ String Combined Box đến đầu vào của inverter của trạm inverter hợp bộ : Cáp đồng 1 lõi 240mm².

11.4. Hệ thống các trạm inverter hợp bộ chuyển đổi điện 1 chiều thành điện xoay chiều:

- Kết cấu trạm inverter hợp bộ: inverter + máy biến áp + RMU;
- Công suất: 2MW/trạm;
- Số lượng: 25 trạm.

11.5. Hệ thống điện 22kV kết nối các trạm nâng áp 22kV đặt trong các trạm inverter hợp bộ đến trạm biến áp nâng 22/110kV-63MVA: Cáp Cu XLPE 3x1Cx185mm².

11.6. Hệ thống điều khiển, giám sát; đo lường; đo đếm điện năng; bảo vệ nhà máy:

11.6.1. Hệ thống điều khiển, giám sát:

- Các máy cắt và dao cách ly 110kV được thao tác tại chỗ (trước tủ local, trước tủ hợp bộ) và từ bảng điều khiển bảo vệ trong nhà điều hành, từ hệ thống máy tính và điều khiển từ SCADA.
- Các máy cắt lộ ra 22kV được điều khiển tại chỗ trước tủ hợp bộ, hệ thống máy tính và có thể điều khiển từ SCADA.

Phương thức điều khiển bằng máy tính có cấu trúc 4 mức:

- Mức 1 : Điều khiển giám sát từ Trung tâm điều độ.
- Mức 2 : Điều khiển từ HMI tại phòng điều khiển của trạm.
- Mức 3 : Điều khiển từ các tủ điều khiển bảo vệ.
- Mức 4 : Điều khiển tại thiết bị.

11.6.2. Hệ thống đo lường

- Trang bị đo lường theo yêu cầu của các quy định hiện hành.
- Đồng hồ đo lường sử dụng loại hợp bộ đo lường nhiều chức năng hoặc được tích hợp trong bộ điều khiển mức ngăn BCU.
- Đo bức xạ mặt trời, hiệu suất, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió.

11.6.3. Hệ thống đo đếm điện năng

Hệ thống đo đếm thiết kế theo thông tư số 42/2015/TT-BCT ngày 01/12/2015 về việc Quy định đo đếm điện năng trong hệ thống điện.

- Công tơ đo điện năng tiêu thụ hữu công và vô công (Wh, Varh) cho phía 110kV và tổng 22kV được trang bị trong tủ công tơ là loại có khả năng kết nối với hệ thống SCADA.

- Có khả năng thu thập số liệu đo đếm thông qua kết nối đọc số liệu trực tiếp đến công tơ đo đếm tại mỗi vị trí đo đếm trong trường hợp có thỏa thuận giữa các bên liên quan.
- Đồng bộ thời gian với nguồn thời gian chuẩn cho các công tơ đo đếm trong hệ thống.

11.6.4. Hệ thống bảo vệ

Tất cả các rơ le bảo vệ chính đều là loại rơ le số có công giao tiếp với máy tính và hệ thống SCADA/EMS đáp ứng quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống điều khiển tích hợp, cấu hình hệ thống bảo vệ, quy cách kỹ thuật rơ le bảo vệ cho đường dây và trạm biến áp 500kV, 220kV và 110kV của Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam.

- Bảo vệ máy biến áp;
- Bảo vệ các lộ đường dây 110kV;
- Bảo vệ lộ tổng; lộ ra, thanh cái 22kV;
- Bảo vệ máy biến áp tự dòng;
- Bảo vệ nguồn DC.

11.7. Trạm biến áp 22/110kV-63MVA và đường dây 110kV đấu nối nhà máy:

11.7.1. Lựa chọn công suất máy biến áp và số lộ ra

- Công suất: 22/110kV- 63MVA;
- Số lộ ra phía 110kV: phía 110kV Trạm biến áp 22/110kV NMD mặt trời Cư Jút có sơ đồ gồm: Hai ngăn lộ ra đi trạm 110kV Cư Jút và Đắc Mil, 01 ngăn lộ tổng máy biến áp;
- Số lộ ra phía 22kV: Gồm 6 lộ ra. Chi tiết tại mục 1.4.7.2. Sơ đồ nối điện.

11.7.2. Sơ đồ nối điện

- Phía 110kV: Sử dụng sơ đồ một thanh cái: 01 ngăn lộ tổng 110kV máy biến áp lực, 02 ngăn lộ ra 110kV;
- Phía 22kV: Đấu theo sơ đồ 01 thanh cái đơn chia làm 2 phân đoạn liên kết với nhau bằng máy cắt, gồm có 1 tủ lộ tổng, 2 tủ biến điện áp, 1 tủ LBS cho máy biến áp tự dòng, 06 tủ lộ ra, 01 tủ máy cắt phân đoạn.

11.8. Hệ thống nối đất và chống sét:

- Hệ thống nối đất: Hệ thống nối đất của trạm gồm: (i) Lưới nối đất sử dụng dây đồng trần M120; (ii) Cọc nối đất dùng cọc thép mạ kẽm liên kết với lưới nối đất bằng mối hàn hóa nhiệt.
- Hệ thống chống sét: Bảo vệ quá điện áp trong trạm bao gồm bảo vệ sét đánh trực tiếp, bảo vệ chống sét truyền từ đường dây vào trạm và bảo vệ quá điện áp thao tác, trong đó: (i) Bảo vệ quá điện áp do sét đánh trực tiếp, toàn trạm dùng kim thu sét lắp trên các cột công HTPP 110kV và lắp kim

chống sét trên các cột chiếu sáng độc lập; (ii) Bảo vệ quá điện áp do sét truyền từ đường dây vào trạm và quá điện áp cảm ứng qua các cuộn dây của máy biến áp, ở đầu vào 110kV và đầu ra 22kV của máy biến áp lực trang bị các chống sét van.

Các giải pháp kỹ thuật chính khác (từ mục 11.1. đến 11.8.): Thống nhất theo đề án.

11.9. Giải pháp kỹ thuật của các hệ thống phụ trợ khác: Thống nhất theo đề án.

12. Quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, các Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về kỹ thuật điện và an toàn điện hiện hành.
- Tiêu chuẩn áp dụng chủ yếu: Các tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam, tiêu chuẩn quốc tế.

13. Phương án giải phóng mặt bằng: Thống nhất theo đề án.

14. Tổng mức đầu tư của dự án:

Tổng mức sau VAT: 1.367.083.030.066 đồng (VAT: 105.754.848.206 đồng)

Trong đó:

	<i>Đơn vị tính: Đồng</i>
- Chi phí xây dựng:	192.769.431.040
- Chi phí thiết bị:	908.882.053.546
- Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư:	72.148.718.067
- Chi phí quản lý dự án:	10.946.009.151
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	21.658.041.955
- Chi phí khác:	94.058.850.603
- Chi phí dự phòng:	66.619.925.704
Tổng:	1.367.083.030.066

Suất đầu tư sau VAT cho 1 MWp: 973 ngàn USD/MWp.

Theo tỉ giá 22.695VNĐ/1USD.

15. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến phân bổ nguồn vốn theo tiến độ: Vốn hiện có của EVNCHP và vốn vay thương mại.

16. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng một dự án.

17. Thời gian thi công: 360 ngày

18. Thời gian thực hiện dự án: Thời gian thực hiện dự án tính từ ngày quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình từ giữa tháng 12/2017 đến ngày đóng điện bàn giao đưa vào vận hành thương mại 6/2019 là 18 tháng.

19. Thời gian sử dụng công trình: 25 năm.

20. Thời gian thuê đất của dự án: 50 năm

Điều 2: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện miền Trung có nhiệm vụ:

- Đàm phán, ký hợp đồng mua bán điện với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và báo cáo HĐQT.

- Lập phương án tài chính, vốn cho dự án, đàm phán, thương thảo hợp đồng tín dụng với các Ngân hàng, báo cáo kết quả để HĐQT phê duyệt và tổ chức ký hợp đồng tín dụng.

- Làm việc với các tư vấn thiết kế để triển khai các công tác khảo sát, thiết kế, lập dự toán các hạng mục công trình giai đoạn sau thiết kế cơ sở.

- Tổ chức thẩm tra, thẩm định và trình các cơ quan chức năng theo quy định thẩm định thiết kế sau thiết kế cơ sở; tổ chức thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán các hạng mục công trình của dự án.

Điều 3: Các Thành viên trong HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu Thư ký Công ty;

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Lễ

